

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 47 /2023/ HSST
Ngày: 15/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội Đ1 xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Quang Văn

Ông Nguyễn Văn Phiếu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn **P**; Tên gọi khác: (Không); sinh năm 2000; tại: Huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định bố dượng ông Nguyễn Văn T (đã chết); con bà: Bùi Thị P1; Chưa có vợ con; Tiền án: Tại bản án số 06/2019/ HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt P 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Ngày 27/7/2020 bị cáo P đã chấp hành xong án phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm (Chưa được xóa án tích);

Tại bản án số 28/2020/ HSST ngày 01/12/2020, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt P 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án này bị cáo P đã phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngày 07/2/2020 bị cáo P đã chấp hành xong án phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm (Chưa được xóa án tích)

Tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

Tại bản án số 27/2017/ HSST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt P 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Ngày 26/3/2018 bị cáo P đã chấp hành xong án phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm

- Ngày 26/12/2018 Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “ Trộm cắp tài sản”

- Ngày 07/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Yên Bồng, huyện L, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 04/4/2019 Công an xã Yên Bồng, huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “ Trộm cắp tài sản”

Bị can bị tạm giữ từ ngày 12/12/2022 đến ngày 21/12/2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Ninh Bình.(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Điền Đức Đ1, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Đ1, xã Ninh P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn V , sinh năm 1976; địa chỉ:Phố V, phường N2, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- Chị Bùi Thị P1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Đ2, xã Y1, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

- Anh Hà Đức T1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn G, xã P2, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

2.3. Người chứng kiến:

- Anh Phạm Đức T2, sinh năm 1985; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

P là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng, P đi mua ma túy về chia nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 06/12/2022, P đi xe Bus đến bến xe huyện L, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy . Khi xuống bến xe P gặp và mua của một người đàn ông không

quen biết 2.000.000 Đ1 được 01 gói ma túy loại Heroin, gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, P giấu vào trong túi quần phía trước bên trái và đi xe Bus về nhà. Khi về nhà P dùng dao lam cắt lấy ra một ít ma túy để sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại P gói lại và cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái của P mục đích để khi có ai hỏi mua thì P lại cắt ra bán.

Từ ngày 07/12/2022 đến ngày 12/12/2022 P đã bán ma túy cho anh Điền Đức Đ1, sinh năm 1987; thôn Đông Thượng, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.03 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 07/12/2022, khi P đang ở nhà thì Điền Đức Đ1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ bên trong có lắp sim số thuê bao 0789.019.164 gọi đến số thuê bao 0914.557.380 của P để hỏi mua ma túy. Quá trình gọi điện trao đổi việc mua bán ma túy, Đ1 nói: “ Anh là Đ1 ở thành phố Ninh Bình, anh đang ở xã Xích Thổ, Nho Quan cho anh mua 500.000đ ma túy” P đồng ý và bảo Đ1 đến cổng nhà thờ Xích Thổ P bán cho. Sau đó, P lấy gói ma túy từ túi quần bên trái ra dùng dao lam cắt lấy ra một ít ma túy, số còn lại P lại lấy thêm túi nilong màu vàng bọc thêm bên ngoài và cất vào túi quần phía trước bên trái rồi cầm trên tay trái điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn. Do đã thỏa thuận từ trước nên khi gặp nhau, Đ1 đưa 500.000đ cho P, P cầm tiền cất vào túi quần và đưa lại cho Đ1 01 gói có đặc điểm gói ngoài bằng giấy bạc trắng có bọc nilong màu vàng. Đ1 cầm lấy gói ma túy mở ra xem thấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ1 xác định đúng là Heroin và gói lại cầm trên tay trái đi ra khu vực đồi cây xã Xích Thổ và sử dụng hết gói ma túy mua của bị cáo P.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 09/12/2022, khi P đang ở nhà thì Điền Đức Đ1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ bên trong có lắp sim số thuê bao 0789.019.164 gọi đến số thuê bao 0914.557.380 của P để hỏi mua ma túy. Quá trình gọi điện trao đổi việc mua bán ma túy, Đ1 nói: “Cho anh mua 500.000đ ma túy” P Đ1 ý và bảo Đ1 đến cổng nhà thờ X P bán cho. Sau đó, P lấy gói ma túy từ túi quần bên trái ra dùng dao lam cắt lấy ra một ít ma túy, số còn lại P lại cất vào túi quần phía trước bên trái rồi cầm trên tay trái điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đen (không xác định biển số xe) đến điểm hẹn. Do đã thỏa thuận từ trước nên khi gặp nhau, Đ1 đưa 500.000đ cho P, P cầm tiền cất vào túi quần và đưa lại cho Đ1 01 gói có đặc điểm gói ngoài bằng giấy bạc trắng có bọc nilong màu trắng. Đ1 cầm lấy gói ma túy mở ra xem thấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ1 xác định đúng là Heroin và gói lại cầm trên tay trái đi ra khu vực đồi cây xã X và sử dụng hết gói ma túy mua của P.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ ngày 12/12/2022, tại nhà P đã lấy gói ma túy còn lại dùng dao lam cắt chia thành 09 gói ma túy nhỏ và được gói bằng giấy bạc màu trắng và trong đó có 05 gói bọc thêm lớp nilong màu hồng với mục đích ai hỏi mua thì bán với giá 200.000đ/ gói. Sau đó P cất giấu 09 gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 12/12/2022 khi P đang ở nhà thì Điền Đức Đ1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ILEL màu đỏ bên trong có lắp sim số thuê bao 0789.019.164 gọi đến số thuê bao 0914.557.380 của P để hỏi mua ma túy. Quá trình gọi điện trao đổi việc mua bán ma túy, Đ1 nói: “Cho anh mua 500.000đ ma túy” P Đ1 ý và bảo Đ1 đến cổng nhà thờ Xích Thổ P bán cho. Sau đó, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen BKS 28L1-11815 do anh Hà Đức Thắng sinh năm 1997 quản lý đang ngồi chơi ở nhà P đem đến điểm hẹn. Do Đ1 hỏi mua 500.000đ tiền mua ma túy nên P trên đường đi P lấy 09 gói ra xẻ thêm vào 02 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng rồi mang đi bán cho Đ1. còn 07 gói P cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái rồi tiếp tục đi đến điểm hẹn.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối với Công an xã X đang làm nhiệm vụ tại khu vực trục đường 179, thuộc thôn M, xã X, huyện Nho Quan nhận được tin báo của một người dân cho biết tại cổng nhà thờ Xích Thổ có 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Ngay lập tức Tổ công tác đến địa điểm trên để xác minh thì phát hiện P và Điền Đức Đ1 đang đứng với nhau. Khi Tổ công tác tiến lại gần thì P định lên xe máy để bỏ đi nhưng Tổ công tác đã giữ lại. Biết không che giấu được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nên P đã tự giác khai nhận đang cất giấu 02 gói ma túy tên tay trái mục đích để bán cho Đinh Đức Đ1 với giá 500.000đ nhưng chưa kịp bán thì đã bị phát hiện bắt quả tang. Sau đó P giao nộp 02 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong chưa chất bột dạng cục màu trắng trên từ tay trái của P. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số vật chứng nói trên ký hiệu Q1.

Quá trình điều tra, P còn khai nhận trong người còn đang cất giấu 07 gói ma túy và từ trong túi quần phía trước bên trái ra. Trong đó có 05 gói được bọc thêm lớp nilong màu hồng bên ngoài giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác tiến hành niêm phong theo đúng quy định 07 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên ký hiệu Q2. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 09 gói nhỏ thu giữ của P có ký hiệu Q1, Q2 và bỏ chất bột màu trắng vào 04 túi nilon màu trắng có ký hiệu và khối lượng lần lượt: M1 có khối lượng 0,0921gam, M2 có khối lượng 0,0732 gam, M3

có khối lượng 0,1863 gam, M4 có khối lượng 0,5330 gam để gửi đi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Thu giữ của bị cáo P 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong lắp sim số thuê bao 0914.557.380; 0349.506.164 được niêm phong theo đúng quy định có ký hiệu Q3; Số tiền 600.000 Đ1 được niêm phong vào một phong bì theo quy định Q4.

Quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với P cơ quan điều tra đã khám xét phương tiện là chiếc xe moto nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen biển kiểm soát 28L1- 11815 do P điều khiển nhưng không thu giữ được gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của P kết quả khám xét phát hiện thu giữ tại vị trí trên giường ngủ trong nhà của P 05 mảnh giấy bạc màu trắng đều có KT (04x04) cm và 01 mảnh giấy bạc có KT (04x30)cm.

Tại Cơ quan điều tra, Điện Đức Đ1 đã giao nộp 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ bên trong lắp sim số thuê bao 0789.019.164 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong không lắp sim. Tiến hành kiểm tra điện thoại, Cơ quan điều tra phát hiện trong mục hình ảnh của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ có lưu trữ 02 tệp tin video quay lại hình ảnh mua bán ma túy giữa P và Điện Đức Đ1 ngày 07/12/2022 và 09/12/2022.

Tại bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS-MT ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0921gam, M2 có khối lượng 0,0732 gam, M3 có khối lượng 0,1863 gam, M4 có khối lượng 0,5330 gam có tổng khối lượng là 0,8836 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M4 đều là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IA, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0344gam, M2 có khối lượng 0,0334 gam, M3 có khối lượng 0,1134 gam, M4 có khối lượng 0,4737 gam đều là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 15/KL-KTHS-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Đối với 02 tệp tin video trong máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ do Điền Đức Đ1 giao nộp có nội dung là quá trình mua bán ma túy giữa P và Đ1 ngày 07/12/2022 và ngày 09/12/2022. Đã tiến hành sao lưu 02 tệp tin video vào 01 đĩa DVD được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật ký hiệu DDV1 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSNQ-HS ngày 26/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan đã truy tố bị cáo P ra trước Tòa án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, điểm q khoản 2; Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo P phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt P từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) năm tù. thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12 tháng 12 năm 2022

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo Kết luận giám định số 15/KL-KTHS-MT ngày 20/1/2023, bên trong là chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0344gam, M2 có khối lượng 0,0334 gam, M3 có khối lượng 0,1134 gam, M4 có khối lượng 0,4737 gam đều là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ; 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán của phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi “ 01 điện thoại thu giữ của P nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3. Ký hiệu ĐTL”; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q4; 05 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x4 cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x30 cm. Đây là công cụ và phương tiện phạm tội của bị cáo P.

Trả lại 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO màu đen bên trong có lắp sim số thuê bao 0914.557.380 và 0349.506.164 cho bà Bùi Thị P2. Đây là chiếc điện thoại mà bị cáo dùng làm phương tiện để liên lạc bán ma túy cho anh Đ1 là tài sản của bà

Bùi Thị P2 (mẹ đẻ của bị cáo) cho bị cáo mượn để dùng liên lạc mà bà Phượng không biết bị cáo sử dụng vào mua bán ma túy.

Truy thu của bị cáo P số tiền 1.000.000Đ1. Đây là số tiền bị cáo P bán ma túy của anh Điền Đức Đ1 vào các ngày 07/12/2022 và ngày 09/12/2022 bị cáo P đã tiêu sài hết nên không thu giữ được nên cần buộc bị cáo P phải nộp lại 1.000.000Đ1 để sung ngân sách Nhà nước.

Số tiền 600.000 Đ1 là số tiền cá nhân của bị cáo P nên cần trả lại cho bị cáo P tuy nhiên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 của UBTVQH các bị cáo bị kết án nhưng không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Ông Phạm Văn S trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” là có cơ sở không oan, Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình hộ nghèo, có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là người dân tộc Mường nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội Đ1 xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội Đ1 xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội Đ1 xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như

biên bản bắt người quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản xác minh... Như vậy Hội Đ1 xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 07/12/2022 đến ngày 12/12/2022 bị cáo P đã bán ma túy cho anh Điền Đức Đ1, sinh năm 1987; thôn Đông Thượng, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình 03 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 07/12/2022, Tại khu vực đoạn đường cổng nhà thờ Xích Thổ thuộc thôn Minh Long, xã Xích Thổ huyện Nho Quan bị cáo P đã bán 01 gói ma túy loại Heroin cho Điền Đức Đ1 với số tiền 500.000đ. Sau đó Đ1 đã sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 09/12/2022, Tại khu vực đoạn đường cổng nhà thờ Xích Thổ thuộc thôn Minh Long, xã Xích Thổ huyện Nho Quan bị cáo P đã bán 01 gói ma túy loại Heroin cho Điền Đức Đ1 với số tiền 500.000đ. Sau đó Đ1 đã sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ ngày 12/12/2022, trên đoạn đường 479 thuộc thôn M, xã X, huyện Nho Quan bị cáo P có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy, loại Heroin có tổng khối lượng 0,1653 gam mục đích bán cho Điền Đức Đ1 với giá 500.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp cùng với Công an xã Xích Thổ, huyện Nho Quan phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ 07 gói ma túy loại Heroin có tổng khối lượng là 0,7183 gam của P cất giấu trong người nhằm mục đích có ai hỏi mua để bán kiếm lời.

Bị cáo P ngoài lần phạm tội này, ngày 24/7/2019 Tại bản án số 06/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt P 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Ngày 27/7/2020 bị cáo P đã chấp hành xong án phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm (Chưa được xóa án tích);

Tại bản án số 28/2020/HSST ngày 01/12/2020, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt P 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Ngày 07/2/2020 bị cáo P đã chấp hành xong án phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm. Tại bản án số 28/2020/HSST ngày 01/12/2020 bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo được xác định với tình tiết định khung là “*Tái phạm nguy hiểm*”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những thế hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa

phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo P đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”. Nên cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

- 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*
- 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm*

.....

b, Phạm tội 02 lần trở lên

.....

q, Tái phạm nguy hiểm

- 5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 triệu Đ1 đến 500.000.000 triệu Đ1, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo P quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Khi bị Tổ công tác kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã từng bị Tòa án huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt hình tù có thời hạn và từng bị cơ quan công an huyện L, công an xã Y1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhân thân bị cáo có án tích tuy đã được đương nhiên xóa án

tích nhưng cho thấy bị cáo là người đã vi phạm pháp luật, không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, tu dưỡng mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức án tương xứng để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội và cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo bản thân bán ma túy để kiếm lời tuy nhiên bị cáo thuộc hộ nghèo không có tài sản gì nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với chiếc điện thoại OPPO màu đỏ bên trong không lắp sim và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL bên trong có lắp sim số thuê bao 0789.019.164 thu giữ của Điền Đức Đ1. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại di động trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Vũ sinh năm 1976 trú tại phường nam Thành, thành phố Ninh Bình. Ngày 05/12/2022 anh V đưa cho Điền Đức Đ1 mượn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ bên trong có lắp sim số thuê bao 0789.019.164 để liên lạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ để nhờ Đ1 bán hộ. Anh V không biết việc Đ1 sử dụng điện thoại di động vào việc mua ma túy của bị cáo P. Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại 02 chiếc điện thoại di động trên cho anh Nguyễn Văn V là có căn cứ theo quy định của pháp luật

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28L1-11815 nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu đen thu giữ số máy G3D4E 459003, số khung RLCUGO61 0HY438497 xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo P. Quá trình điều tra xác định xe moto có số khung, số máy trên được đăng ký BKS 28L-068.27 mang tên Hà Khánh T trú tại xã Y, huyện Đ, tỉnh H. Còn đối với BKS 28L- 118.15 là biển số xe WAVE của Quách Đức H1 sinh năm 1985 trú tại: xã P1, huyện L, tỉnh Hòa Bình Thắng không biết P sử dụng xe mô tô để làm phương tiện đi bán ma túy. Quá trình làm việc anh Thắng khai nhận chiếc xe mô tô trên anh Thắng mượn của anh Phạm Trí Thành sinh năm 2000 trú tại: xã P1, huyện L, tỉnh Hòa Bình hiện anh T3 đang đi xuất khẩu lao động tại Trung Quốc, vì vậy Cơ quan điều tra chưa làm việc được với anh Thành để làm rõ chủ sở hữu của chiếc xe mô tô trên cũng như việc gắn biển số xe khác vào để lưu hành. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc chủ sở hữu nên đã tách vật chứng 01 chiếc xe mô tô trên tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo P khai mua của một người không quen biết ở bến xe huyện L, tỉnh Hòa Bình nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Điền Đức Đ1 là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của P sau đó đã sử dụng hết số ma túy trên nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 12/12/2022 khi Tổ công tác phát hiện bắt quả tang thì P chưa kịp bán ma túy cho Đ1, bản thân Đ1 cũng không có tiền nên không mua ma túy của P. Vì vậy không có đủ căn cứ để xử lý Đ1 theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đã có công văn gửi ủy ban nhân xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình đề nghị có biện pháp quản lý, giáo dục Điền Đức Đ1 theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM màu đen mà P sử dụng để đi mua bán trái phép chất ma túy vào các ngày 07/12/2022 và 09/12/2022 quá trình điều tra P Khai nhận chiếc xe của bạn nghiện tên Tuấn (P không biết tuổi, cụ thể địa chỉ ở đâu) mang đến nhà P chơi. Sau khi nhận được cuộc gọi hỏi mua ma túy của anh Đ1 thì P đã mượn chiếc xe trên để đi bán ma túy, sau này người nam giới tên Tuấn đã lấy lại chiếc xe trên. Vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe này

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo Kết luận giám định số 15/KL-KTHS-MT ngày 20/1/2022, bên trong là chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0344gam, M2 có khối lượng 0,0334 gam, M3 có khối lượng 0,1134 gam, M4 có khối lượng 0,4737 gam đều là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ; 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán của phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi “01 điện thoại thu giữ của P nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3. Ký hiệu ĐTL”; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q4; 05 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x4 cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x30 cm Đây là công cụ và phương tiện phạm tội của bị cáo P

Truy thu số tiền 1.000.000 Đ1 đối với bị cáo P. Đây là số tiền bị cáo P bán ma túy cho anh Điền Đức Đ1 vào các ngày 07/12/2022 và ngày 09/12/2022 bị cáo P đã tiêu sài hết không thu giữ được nên cần phải buộc bị cáo P phải nộp lại 1.000.000 Đ1 để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 Đ1 thu giữ của bị cáo P quá trình điều tra xác định là tiền của cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo P nên cần trả lại cho bị cáo P nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo P. Quá trình điều tra xác định là điện thoại bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy là của bà Bùi Thị Phụng (là mẹ đẻ của bị cáo). Bà Phụng cho bị cáo mượn để liên lạc mà bà Phụng không biết bị cáo mượn để gọi mua bán ma túy nên cần trả lại cho bà Phụng chiếc điện thoại trên.

[5] Về án phí, bị cáo thuộc hộ nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, điểm q, khoản 2 Điều 251, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Bùi Văn P phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

4. Xử phạt bị cáo: Bùi Văn P 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12 tháng 12 năm 2022

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo Kết luận giám định số 15/KL-KTHS-MT ngày 20/1/2023, bên trong là chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0344gam, M2 có khối lượng 0,0334 gam, M3 có khối lượng 0,1134 gam, M4 có khối lượng 0,4737 gam đều là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán của phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi “ 01 điện thoại thu giữ của P nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3. Ký hiệu ĐTL”; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q4; 05 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x4 cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 4x30 cm.

Trả lại 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO màu đen bên trong có lắp sim số thuê bao 0914.557.380 và 0349.506.164 cho bà Bùi Thị Phụng;

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023 giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

Buộc bị cáo Bùi Văn P phải nộp lại 1.000.000 Đ1 để sung ngân sách Nhà nước. Đây là số tiền bị cáo P bán ma túy của anh Điền Đức Đ1 vào các ngày 07/12/2022 và ngày 09/12/2022

Trả lại cho bị cáo P số tiền 600.000 Đ1(Theo ủy nhiệm chi tài khoản 3949.0.1055021.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Nho Quan giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

6.Về án phí: Bị cáo Bùi Văn P không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB
- VKSND- H. Nho Quan
- Bị cáo
- VKSND tỉnh NB
- Công an H. Nho Quan
- Trại tạm giam
- Thi hành án dân sự H. NQ
- Sở tư pháp
- - Lưu

**TM.HỘI Đ1 XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lâm Thị Thanh Nhân

